# TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG - BÂN TIN NGÀY 31/07/2025

| VNINDEX | HNX | UPCOM | DOW JONES | NIKKEI 225 | DAX |
|---|---|---|---|---|---|
| 1,507.63 +0.95% | 261.51 +2.41% | 105.11 -0.91% | 44,461.28 -0.38% | 40,654.70 -0.05% | 24,202.22 +0.19% |

## Biểu đồ VNINDEX

## Nhận định thị trường và chiến lược

### "Hội phục vỉ dông tiền mạnh"

Kết thúc phiên giao dịch ngày 30/7, VN-Index tăng +14,22 điểm (+0,95%) lên mức 1507,63 điểm với 21 mã trăn, 223 mã tăng, 3 mã sàn, 111 mã giảm và 39 mã tham chiếu. Tổng giá trị giao dịch trên sàn HOSE đạt 41,950 nghìn tỷ đồng, tương ứng gần 41,54% so với phiên trước.

Thị trường có 1 phiên giao dịch tích cực, dù Bất động sản (-0,85%) giảm nhẹ, sắc xanh đã quay trở lại với chỉ số thị trường chung và chỉ số các nhóm ngành Năng lượng (+2,01%) và Dịch vụ tài chính (+3,09%). Cùng với đó, khối ngoại trở lại mua ròng mạnh mẽ tập trung vào nhóm Ngân hàng và Dịch vụ tài chính. Các cổ phiếu đồng chủ ý: SHB (+6,98%), VIX (+6,89%), VPB (+6,99%).

Diễn biến của các nhóm chỉ số thị trường chính: VN-Index (+0,95%), HNX-Index (+2,41%), UPCOM-Index (-0,91%), VN30 (+0,59%), VNMID (+1,73%), VNSML (+1,34%), VNDIAMOND (+1,69%), VNFINLEAD (+2,55%), VNCOND (+0,98%), VNCONS (+0,58%).

Diễn biến của các quỹ nổi bật: FUESSVFL (-0,88%), FUEKIV30 (+0,55%), FUEMAVND (+2,20%), FUESSV50 (-0,37%), FUEVN100 (+0,79%), FUEIP100 (0%).

Các cổ phiếu tác động tích cực tới chỉ số VN-Index gồm: VPB (+3,03 điểm), CTG (+2,98 điểm), BID (+1,14 điểm). Trong khi đó VIC (-3,24 điểm), VHM (-0,55 điểm), SSB (-0,42 điểm) là những cổ phiếu tác động tiêu cực tới chỉ số.

Khối ngoại mua ròng 1520,11 tỷ đồng trên HOSE. Trong đó, các cổ phiếu bị bán ròng gồm: SSI (-240,44 tỷ), FPT (-116,46 tỷ), VCI (-87,66 tỷ). Ở chiều ngược lại, các cổ phiếu được mua ròng gồm: SHB (+171,12 tỷ), VIX (+123,28 tỷ), VNM (+114,76 tỷ).

### PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

Phiên giao dịch ngày 30/07 thị trường hồi phục tốt khi tăng trở lại 15 điểm. Sau phiên giảm 64 điểm trước đó, đường giá quay trở lại kiểm tra lực cung đối với mũi thăm dò nhằm phá vỡ đỉnh hồi phục ngắn hạn. Tuy nhiên, Vùng giá kiểm định cung - cầu trong phiên sắp tới, nhà đầu tư quan sát phản ứng của giá ở mốc 1520 điểm. Nhà đầu tư có vị thế không an toàn nên cân nhắc quản trị tài khoản trong phiên hồi phục tiếp theo.

Xu hướng ngắn hạn:

Nhịp lên phá nhất giá tăng 260 điểm hoàn toàn được tính đủ biến độ trong xu hướng ngắn hạn hiện tại. Vì thế giá giảm nằm dưới đường trung bình trượt EMA10 ngày. Thì trường xác nhận tín hiệu điều chỉnh ngắn hạn cho nhịp lên 260 điểm trước đó. Trong phiên giảm điểm và hồi phục hiện tại, chúng đang giả định là chuyển tiền trong kênh giá hoặc tích lũy (biến độ), các đường trung bình trượt ngắn hạn EMA10/20 duy trì trật tự sắp xếp của xu hướng tăng. Xu hướng tăng bị thay đổi trang thái khi giá phá vỡ kênh xu hướng, thị trường có thể chuyển trang thái vận động.

Khảo sát theo lịch sử các nhịp điều chỉnh nhanh trong quá khứ, chúng tôi đề xuất mốc hỗ trợ kết thúc điều chỉnh như sau:

Mốc hỗ trợ đối với nhịp điều chỉnh nhanh nay là 1460-1484 điểm và 1425-1445 điểm.

Xu hướng trung hạn:

Xu hướng trung hạn trên khung tuần tăng với động lượng mạnh mẽ, với yếu tố động phá cản xu hướng, và yếu tố động lượng từ dòng tiền và khối lượng giao dịch tăng đột biến. Nhưng tín hiệu trên khung trung hạn tiệc tục duy trì tốt giá 6 tuần liên tiếp tăng điểm. Dự kiến xu hướng trung hạn triển biến đồ tuần tiếp tục tăng trở lại khi điều chỉnh ngắn hạn kết thúc.

Kết luận: Thị trường điều chỉnh ngắn hạn trong xu hướng trung hạn đang duy trì tăng. Kênh giá tăng đang được duy trì. Tuy nhiên cần quản trị tốt tài khoản sau phiên bán mạnh ngày 29/07.

Kháng cự - Hỗ trợ:
Kháng cự 1: 1698-1755
Kháng cự 2: 1593
Hỗ trợ 1 : 1460-1484
Hỗ trợ 2 : 1425-1445
Hỗ trợ 3 : 1300-1342

### CHIẾN LƯỢC HÀNH ĐỘNG

Nhà đầu tư đã kịp chốt lời ở nhịp ngắn hạn, bắt đầu quan sát nhịp điều chỉnh hiện tại và ra quyết định mua trở lại khi có tín hiệu xác nhận vùng giá hỗ trợ quan trọng.

Đối với nhà đầu tư trung hạn đã cảm vị thế trung hạn đủ an toàn, ưu tiên nắm giữ cổ phiếu đã đi vào pha tăng trung hạn, chờ giá tăng thêm khối lượng trong nhịp điều chỉnh ngắn hạn hiện tại.

Đối với nhà đầu tư ngắn hạn ưu tiên quan tài tỉ khoản theo trung hình trượt ngắn hạn của cổ phiếu đang nắm giữ.

Kế hoạch giao dịch mới: đề xuất luân chuyển dòng tiền mua đối với nhóm cổ phiếu bật đáy có dấu hiệu tăng trở lại sau thời gian điều chỉnh tích lũy. Đối với cổ phiếu mới, nhà đầu tư có thể quan tâm tới cổ phiếu vốn hóa lớn đầu ngành đang tạo ra nền đáy và giá vận động giữ được MA10/ tuần, tăng dể mua trở lại ý thế, cắt lỗ ngay đầy gần nhất. Tiếp tục chú ý đến nhóm cổ phiếu bị bán ròng mạnh Ngân hàng, Chứng khoán, BDS, BĐS KCN ... trong giai đoạn sắp tới.

### BÁO CÁO CẬP NHẬT DOANH NGHIỆP

- Bản tin Tiêu điểm ngành (25/07/2025)
- Báo cáo Cập nhật KQKD - BMP
- Báo cáo Cập nhật KQKD - TBC

### TIN TỨC THẾ GIỚI

- Fed giữ nguyên lãi suất bất chấp áp lực từ ông Trump
- IMF nâng dự báo tăng trưởng của các nền kinh tế mới nổi và đang phát triển
- Tổng thống Trump ấp thuế quan 25% lên Ấn Độ, 15% lên Hàn Quốc

### TIN TỨC NỔI BẬT TRONG NGÀY

- Tìm dung bất động sản tăng 36% là dấu hiệu phục hồi niềm tin
- Sửa Luật Đất đai 2024: Để xuất 2 phương án về bảng giá đất, bỏ "nguyên tắc thị trường"
- Bộ Tài chính đề xuất sửa đổi Luật Quản lý nợ công theo hai giai đoạn

### LỊCH SỰ KIỆN ĐÁNG CHÚ Ý

31/07/2025: Công bố số sơ bộ GDP (M/y)
FED công bố lãi suất điều hành (M/y)

| Chỉ số thị trường Việt Nam | 30/07/2025 | (+/-%) 1 phiên | (+/-%) 7 phiên | (+/-%) 30 phiên |
|---|---|---|---|---|
| VNINDEX | 1,507.63 | 0.95% | -0.13% | 11.51% |
| VNINDEX GTGD (Tỷ VNĐ) | 42,650.75 | -40.61% | 26.07% | 127.35% |
| HNX | 261.51 | 2.41% | 5.51% | 14.92% |
| HNX GTGD (Tỷ VNĐ) | 3,820.91 | -43.07% | 39.76% | 153.46% |
| Upcom | 105.11 | -0.91% | 1.05% | 6.03% |
| Upcom GTGD (Tỷ VNĐ) | 1,256.82 | -43.05% | 0.25% | 142.07% |
| P/E VNIndex (x) | 14.21 | -0.07% | -1.80% | 7.16% |
| P/B VNIndex (x) | 1.90 | 0.53% | 0.53% | 11.11% |

### TOP TĂNG/GIẢM THEO VỐN HÓA TRÊN SÀN HOSE

| Top cổ phiếu VN30 | Top 5 mã tăng giá 1 phiên | Top 5 mã giảm giá 1 phiên | Top 5 mã tăng giá 7 phiên | Top 5 mã giảm giá 7 phiên | Top 5 mã tăng giá 30 phiên | Top 5 mã giảm giá 30 phiên |
|---|---|---|---|---|---|---|
| 1 | VPB 6.99% | VIC -3.27% | VIC 16.72% | VIC -6.81% | SSI 41.84% | PLX -8.22% |
| 2 | SHB 6.98% | SSB -3.27% | VPB 12.22% | VRE -6.33% | VPB 36.49% | GAS -5.43% |
| 3 | CTG 5.48% | VHM -0.85% | VCB 11.21% | MSN -6.05% | VJC 34.12% | BVH -3.41% |
| 4 | VIB 4.31% | PLX -0.55% | SHB 10.27% | BVH -5.62% | VHM 27.62% | GVR -1.34% |
| 5 | TPB 3.92% | VNM -0.47% | SSI 5.94% | FPT -5.35% | SHB 23.85% | |

| Top cổ phiếu Mid cap | Top 5 mã tăng giá 1 phiên | Top 5 mã giảm giá 1 phiên | Top 5 mã tăng giá 7 phiên | Top 5 mã giảm giá 7 phiên | Top 5 mã tăng giá 30 phiên | Top 5 mã giảm giá 30 phiên |
|---|---|---|---|---|---|---|
| 1 | SZC 6.98% | STG -6.28% | SZC 31.58% | HAG -9.00% | LCG 83.23% | CTD -6.82% |
| 2 | GEX 6.95% | DXS -6.52% | VGC 26.80% | DXS -7.46% | GEX 62.57% | PPC -5.15% |
| 3 | SCR 6.95% | TCH -3.25% | VSC 25.77% | DGW -7.43% | CTS 53.99% | KDC -4.60% |
| 4 | ASG 6.87% | ANV -3.24% | GEX 19.79% | HPX -7.13% | VGC 50.15% | BMI -2.83% |
| 5 | APH 6.85% | EVF -2.91% | CTS 17.73% | CTD -7.04% | VND 38.58% | REE -2.46% |

| Top cổ phiếu Small cap | Top 5 mã tăng giá 1 phiên | Top 5 mã giảm giá 1 phiên | Top 5 mã tăng giá 7 phiên | Top 5 mã giảm giá 7 phiên | Top 5 mã tăng giá 30 phiên | Top 5 mã giảm giá 30 phiên |
|---|---|---|---|---|---|---|
| 1 | PET 6.99% | PTL -3.96% | ABT 30.14% | DRH -12.77% | LDG 112.12% | PMG -17.13% |
| 2 | BBC 6.99% | CDC -3.00% | CDC 29.33% | PAC -11.11% | VIX 105.62% | HTN -15.55% |
| 3 | DLG 6.91% | HTN -2.83% | BBC 26.66% | LDG -8.35% | BBC 63.54% | FDC -11.76% |
| 4 | AAA 6.92% | LAF -2.68% | PET 26.39% | BMC -7.93% | DLG 55.70% | BFC -9.75% |
| 5 | VIX 6.89% | PAC -2.41% | MMC 26.25% | PTL -7.62% | PET 43.38% | VFG -7.89% |

### TỔNG HỢP CHỈ SỐ THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI, TỶ GIÁ VÀ HÀNG HÓA

| | 30/07/2025 | (+/-%) 1 phiên | (+/-%) 7 phiên | (+/-%) 30 phiên |
|---|---|---|---|---|
| **TTCK Toàn cầu** | | | | |
| DAX | 24,262.22 | 0.19% | 0.92% | 5.23% |
| Dow Jones | 44,461.28 | -0.38% | -0.09% | 5.32% |
| FTSE 100 | 9,136.94 | 0.01% | 1.25% | 3.93% |
| Nikkei 225 | 40,654.70 | -0.05% | 2.21% | 4.55% |
| S&P 500 | 6,362.90 | -0.12% | 0.84% | 6.35% |
| **Tỷ giá** | | | | |
| USD/VND | 26,225.00 | 0.10% | 0.31% | 0.27% |
| USD/JPY | 148.42 | -0.03% | 0.69% | 2.26% |
| GBP/USD | 1.34 | 0.00% | -0.74% | 0.00% |
| EUR/USD | 1.16 | 0.00% | -0.85% | 0.87% |
| **Năng lượng** | | | | |
| Dầu thô Brent | USD/Bbl | 72.47 | 1.10% | -5.66% | -5.51% |
| Khí tự nhiên | USD/MMBtu | 3.05 | -2.87% | -6.15% | -25.25% |
| Than | USD/T | 115.05 | -0.39% | -4.50% | 7.52% |
| **Kim loại và vật liệu xây dựng** | | | | | |
| Gỗ | USD/1000 board feet | 691.50 | 1.02% | 2.83% | 10.98% |
| Thép cuộn cán nóng | USD/T | 860.00 | 0.23% | -1.60% | -5.08% |
| Quặng sắt | USD/T | 99.07 | 0.09% | 0.98% | 4.44% |
| Vàng | USD/Toz | 3,308.77 | -0.18% | -2.65% | -1.78% |
| Bạc | USD/Toz | 37.13 | -2.83% | -5.52% | 2.01% |
| Thép | CNY/T | 3,228.00 | -3.41% | -0.83% | 9.31% |
| Đồng | USd/Lbs | 4.61 | -18.26% | -19.55% | -4.16% |
| **Nông nghiệp** | | | | | |
| Cao su | USD Cents / Kg | 171.90 | 0.94% | 0.88% | 4.95% |
| Lơn hơi | USd/Lbs | 106.85 | -0.37% | -0.84% | -4.30% |
| Đường | USd/Lbs | 16.46 | -0.78% | 1.11% | 3.46% |
| Lúa mì | USd/Bu | 523.75 | -1.13% | -4.69% | -8.79% |
| Cà phê | USd/Lbs | 292.75 | -1.26% | -1.21% | -7.68% |

### BIỂU ĐỒ TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG NGÀY 30/07/2025

**1. Độ rộng thị trường**

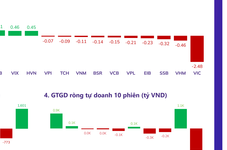


**2. Top cổ phiếu ảnh hưởng chỉ số**

**3. GTGD ròng nước ngoài 10 phiên (tỷ VND)**

-130
-87
-48
-136
-146
-164
-184
-187
-187
-187